ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 247 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 20 tháng 6 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

Thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 18/CT-TTg); Nghị quyết số 43-NQ/TU ngày 13/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã, phường đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 43-NQ/TU), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 18/CT-TTg và Nghị quyết số 43-NQ/TU về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã. Xác định xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã là một trong những khâu đột phá nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại cơ sở; là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, cấp bách và lâu dài, có ý nghĩa quyết định đối với chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; gắn xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã với đổi mới phương thức lãnh đạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số, tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đưa nội dung này vào chương trình công tác toàn khóa, hằng năm và kế hoạch kiểm tra, giám sát.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn, tư duy đổi mới, khả năng xử lý tình huống phát sinh ở cơ sở, kỹ năng công tác và uy tín trong Nhân dân; lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm công việc, kết quả đánh giá của cơ quan có thẩm quyền và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo chủ yếu.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị. Gắn việc thực hiện với sắp xếp tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy dân chủ, công khai, minh

bạch; phòng ngừa sai phạm từ sớm, từ xa; tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã phải được cụ thể hóa theo nguyên tắc "5 rõ": rõ việc, rõ người chủ trì, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ cơ chế kiểm tra, giám sát, phản hồi và chịu trách nhiệm; bảo đảm đo lường được, kiểm soát được và điều chỉnh kịp thời trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực toàn diện, chuyên nghiệp, có cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng, nâng cao chất lượng. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là lãnh đạo Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND cấp xã thực sự là hạt nhân lãnh đạo, có tư duy đổi mới, sáng tạo, năng lực quản trị, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đủ khả năng lãnh đạo, quản lý và điều hành địa phương trong điều kiện mới; đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, xây dựng chính quyền cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực, trình độ theo vị trí việc làm được cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Trường hợp đã được đào tạo, bồi dưỡng nhưng vẫn không đáp ứng yêu cầu thì xem xét bố trí công tác khác hoặc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định, hoàn thành theo lộ trình đến hết năm 2030.

b) 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng sử dụng tin học văn phòng, các nền tảng số và kỹ năng soạn thảo văn bản; 100% có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Hằng năm, trên 90% cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; năng lực xử lý công việc thực tiễn và tính chuyên nghiệp trong thực thi công vụ được nâng lên rõ rệt.

d) 100% cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá hằng quý trên cơ sở kết quả đầu ra, sản phẩm công việc, tiêu chí cụ thể theo chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) và mức độ hài lòng của Nhân dân; 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý bị đánh giá không đạt yêu cầu, năng lực hạn chế, uy tín thấp được xem xét bố trí, thay thế kịp thời theo thẩm quyền và quy định hiện hành.

đ) 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã, gồm lãnh đạo HĐND và UBND cấp xã, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, có năng lực lãnh đạo, điều hành và quản trị địa phương; trong đó, trên 90% có khả năng xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp, phát sinh ở cơ sở.

e) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã đạt trên 90% vào năm 2027, trên 95% vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục rà soát, hướng dẫn xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện đề án vị trí việc làm, cơ cấu công chức bố trí theo vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức thuộc UBND cấp xã theo quy định; tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tham mưu UBND tỉnh ban hành tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng công chức gắn với kết quả, sản phẩm thực hiện nhiệm vụ.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

2. Rà soát, đánh giá tổng thể về số lượng, chất lượng, cơ cấu, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kỹ năng quản lý nhà nước của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã để chủ động sắp xếp, cơ cấu lại phù hợp với vị trí việc làm, yêu cầu nhiệm vụ của từng địa phương. Rà soát số lượng cấp phó tại các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; tham mưu UBND tỉnh đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy phương án bố trí, sắp xếp, điều động cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị có số lượng cấp phó vượt quy định về công tác tại cấp xã theo nhu cầu, vị trí việc làm, năng lực, sở trường và quy định hiện hành.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: năm 2026 và thường xuyên rà soát, cập nhật.

3. Tổ chức tuyển dụng trong phạm vi số biên chế được giao, phù hợp với nhu cầu sử dụng và vị trí việc làm, bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, cạnh tranh lành mạnh theo quy định. Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét thực hiện thi tuyển đối với chức danh lãnh đạo, quản lý tại các phường, xã trung tâm, trọng điểm khi có đủ điều kiện và bảo đảm đúng quy định.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: hằng năm và thường xuyên.

4. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp xã theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát yêu cầu thực tiễn; chuyển từ tập trung trang bị kiến thức sang phát triển năng lực, kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn giai đoạn 2026 đến 2030 và kế hoạch hằng năm, ưu tiên các lĩnh vực còn thiếu, yếu, các kỹ năng xử lý công việc thực tiễn, kỹ năng số, quản trị địa phương và giao tiếp hành chính.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Trung ương và của tỉnh. Nghiên cứu xây dựng, điều chỉnh, bổ sung một số chính sách cán bộ đặc thù của tỉnh phù hợp với mức độ khó khăn, áp lực công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ và điều kiện của từng khu vực đô thị, nông thôn, vùng cao, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn. Tập trung nghiên cứu chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi về công tác tại cấp xã; chính sách đào tạo, bồi dưỡng; chính sách hỗ trợ thực hiện tinh giản biên chế đối với người có năng lực hạn chế, không đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; chính sách hỗ trợ phụ cấp, đi lại, nhà ở công vụ đối với cán bộ công tác ở vùng cao, biên giới, vùng khó khăn và cán bộ cấp tỉnh được điều động, luân chuyển, tăng cường, biệt phái về công tác tại cấp xã.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

6. Bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức cấp xã bảo đảm đúng người, đúng việc, đúng năng lực, sở trường và phù hợp với đặc điểm địa bàn; gắn với yêu cầu nhiệm vụ và đặc thù từng địa phương. Xây dựng, thực hiện kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ giữa các xã, phường và trong nội bộ từng xã, phường theo thẩm quyền, tạo điều kiện để cán bộ được rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn và phát huy năng lực.

Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền thực hiện quy hoạch cán bộ bảo đảm số lượng, cơ cấu phù hợp theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương; bảo đảm tầm nhìn dài hạn, tính kế thừa, phát triển; gắn chặt quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ. Phấn đấu nâng tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ có trình độ chuyên môn về khoa học, công nghệ trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của các phòng chuyên môn cấp xã, bảo đảm theo các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương.

Thực hiện nghiêm Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức và các quy định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức. Việc đánh giá phải căn cứ vào kết quả, sản phẩm thực hiện nhiệm vụ, tiến độ, chất lượng công việc và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

Thực hiện tốt các quy định về khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương gắn với hoàn thiện cơ chế, cải thiện môi trường và điều kiện làm việc; khuyến khích đổi mới, sáng tạo và thực hiện các quy định về bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: UBND cấp xã.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

7. Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức cấp xã chủ động, tích cực tham gia Phong trào "Bình dân học vụ số"; nâng cao khả năng tự học tập, tự cập nhật kiến thức mới, đặc biệt là kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số thông qua hệ thống học liệu số trên nền tảng "Bình dân học vụ số". Định kỳ đánh giá kết quả tham gia học tập, khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng số vào thực hiện nhiệm vụ.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: UBND cấp xã.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

8. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số trong theo dõi kết quả thực hiện nhiệm vụ theo thời gian thực của cán bộ, công chức, viên chức; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, tổng hợp, tính điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ và xây dựng hồ sơ đánh giá điện tử. Bảo đảm kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ đánh giá cán bộ chính xác, khách quan, minh bạch và tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu, an toàn thông tin.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: triển khai từ năm 2026.

9. Tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức cấp xã và giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm nội quy, quy chế làm việc, quy trình xử lý hồ sơ, thời hạn trả kết quả trên môi trường điện tử; chú trọng kiểm tra đột xuất. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm hành vi né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây phiền hà, sách nhiễu, chậm trễ trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong toàn bộ các khâu của công tác cán bộ; bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tiêu cực, cục bộ, lợi ích nhóm trong công tác cán bộ.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

10. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ và thực thi công vụ theo hướng số hóa, chuẩn hóa, minh bạch; bảo đảm **"một việc, một đầu mối, một quy trình điện tử xuyên suốt"**; thực hiện số hóa công tác quản lý cán bộ; nâng cao kỹ năng số trong thực thi công vụ. Triển khai đồng bộ các nền tảng số dùng chung và các nguồn dữ liệu về cán bộ, dân cư, dịch vụ công, văn bản điện tử, họp trực tuyến; tăng cường khai thác cơ sở dữ liệu, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực làm việc trong môi trường số, chính quyền số, chính quyền thông minh. Lấy kết quả cải cách hành chính, chuyển đổi số và mức độ hài lòng của Nhân dân làm tiêu chí bắt buộc trong đánh giá, xếp loại, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; kiên quyết xem xét bố trí, thay thế theo quy định đối với cán bộ trì trệ, không đáp ứng yêu cầu.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: UBND cấp xã.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

11. Tiếp tục rà soát, bố trí, sử dụng có hiệu quả các trụ sở dôi dư; cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị và điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức cấp xã; xác định nhu cầu đầu tư, nâng cấp, bổ sung phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định để đầu tư, nâng cấp trụ sở, phòng làm việc, hệ thống mạng nội bộ, đường truyền internet, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị số, phần mềm chuyên dùng phục vụ công tác quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính. Việc đầu tư, mua sắm phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả. Hướng dẫn, tham mưu giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh liên quan đến công tác cán bộ, công chức, viên chức cấp xã theo thẩm quyền. Tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Chủ trì xây dựng hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu và công cụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ rà soát tiến độ, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai chậm hoặc không bảo đảm yêu cầu.

2. Các sở, ban, ngành

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nội dung của Chỉ thị số 18/CT-TTg, Nghị quyết số 43-NQ/TU và Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ trì hoặc phối hợp tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ, hiệu quả các nhiệm vụ đề ra. Kịp thời phát hiện, tiếp nhận, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc và vấn đề phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực quản lý.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. UBND cấp xã

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chỉ thị số 18/CT-TTg, Nghị quyết số 43-NQ/TU và Kế hoạch này tới cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý bằng hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã.

Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện; phân công trách nhiệm cụ thể; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng lộ trình và mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Chủ động rà soát, đánh giá đội ngũ theo vị trí việc làm; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và đề xuất điều động, luân chuyển, thay thế đối với các trường hợp không đáp ứng yêu cầu theo thẩm quyền. Định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng trước ngày 15/6 hằng năm; báo cáo năm trước ngày 15/12 hằng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu, gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm tiến độ, chất lượng; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh qua Sở Nội vụ để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Báo và PTTH Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, NC(TPT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn